**ĐỀ CƯƠNG KHOA HỌC – LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ**

**I/ LỊCH SỬ
PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất)**

**Câu 1:** **Thực dân pháp nổ súng xâm lược nước ta vào ngày tháng năm nào?**

              A. Tháng 8-1945                   C. Tháng 8-1957

               B. Tháng 9- 1855                   D. Tháng 9-1858

**Câu 2: Giữa lúc nghĩa quân Trương Định chiến đấu chống Pháp thắng lợi thì triều đình nhà Nguyễn đã làm gì?**

               A. Đưa thêm quân đến tăng cường cho Trương Định.

               B. Kêu gọi quân sĩ các nơi hưởng ứng Trương Định.

               C. Trọng thưởng người có công đánh giặc chống Pháp.

               D. Ra lệnh giải tán nghĩa quân Gia Định do Trương Định chỉ huy và điều ông đi tỉnh khác.

**Câu 3**: **Người chủ trì hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản Việt Nam là ai?**

A. Lê Hồng Phong.                         B. Nguyễn Văn Cừ.

*C.* Nguyễn Ái Quốc.                       D. Trần Phú.

**Câu 4:** **Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời vào ngày tháng năm nào?**

A. 3 - 2 - 1929                                B*.* 3 - 2 - 1930

C. 3 - 2 -  1935                               D. 3 - 2 - 1940.

**Câu 5: Ý nghĩa to lớn của cách mạng tháng Tám:**

A. Thực dân Pháp phải chấm dứt ách cai trị nước ta.

B. Đập tàn xiềng xích nô lệ suốt 80 năm, giành chính quyền về tay nhân dân ta, mở ra một trang lịch sử mới cho dân tộc.

C. Toàn dân được ấm no hạnh phúc.

D.  Sự lãnh đạo tài tình của Đảng và Bác Hồ.

**Câu 6**: **Năm 1862, ai là người được nhân dân và nghĩa quân suy tôn là*****"Bình Tây Đại nguyên soái"?***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Tôn Thất Thuyết | B. Phan Đình Phùng |  C. Trương Định |     D. Hàm Nghi |

**Câu 7:  Người tổ chức phong trào Đông du là:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. Phan Châu Trinh |  | B. Phan Bội Châu  |
| C. NguyễnTrường Tộ |  | D. Nguyễn Tất Thành |

**Câu 8:**  **Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc vào thời gian nào?**

A. Ngày 19/5/1890           B. Ngày 5/6/1911
C. Ngày 3/2/1930           D. Ngày 2/9/1945

**Câu 9**: **Hãy nối tên các sự kiện lịch sử ở cột A với các mốc thời gian ở cột B sao cho đúng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***A*** |  | ***B*** |
| 1. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời |  | a. Thu - đông 1950 |
| 2. Chiến thắng Biên giới | b. Ngày 2 tháng 9 năm 1945 |
| 3. Khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội thắng lợi | c. Thu - đông 1947 |
| 4. Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập | d. Ngày 19 tháng 8 năm 1945 |
| 5. Chiến thắng Việt Bắc | e. Ngày 3 tháng 2 năm 1930 |

**Câu 10:   Ngay sau Cách mạng tháng Tám, đất nước ta gặp rất nhiều khó khăn vì:**

1. Chính quyền mới được thành lập, bị nhiều kẻ thù phá hoại.
2. Tình trạng vỡ đê, mất mùa, nạn đói đe dọa.
3. Thiếu trường học, bệnh viện, trạm y tế.
4. Phải đối phó với: giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm.

**Câu 11: *“Không, chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”* là câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong:**

1. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.
2. Cuộc vận động nhân dân vượt qua tình thế hiểm nghèo.
3. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (năm 1951).
4. Đại hội Chiến sĩ thi đua và Cán bộ gương mẫu toàn quốc.

**Câu 12:**  **Năm 1947 thực dân Pháp mở cuộc tấn công lên căn cứ Việt Bắc nhằm mục đích gì?**

A. Tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và bộ đội chủ lực của ta, nhằm mau chóng kết thúc chiến tranh.

B. Mau chóng kết thúc chiến tranh.

C. Khai thác khoáng sản.

D. Phát triển nông- lâm nghiệp.

**Câu 13: Nối cột A với cột B sao cho phù hợp**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A** |  | **B** |
| Sau khi băn khoăn, cân nhắc giữa lệnh vua và ý dân, Trương Định đã quyết định: |  | Tuân lênh vua giải tán nghĩa bình, đi nhận chức Lãnh Bình ở An Giang . |
|  | Rời khỏi Gia Định để tiếp tục chiêu mộ nghĩa quân đánh Pháp. |
|  | Ở lại cùng nhân dân chống giặc và được phong “Bình Tây Đại nguyên soái”. |
|  | Trương Định về quê ở Quảng Ngãi để xây dựng lực lượng chống quân xâm lược. |

**Câu 14: Điền các từ (*Cách mạng tháng Tám; giặc dốt*) vào chỗ chấm trong câu sau cho phù hợp.**

 Trong tình thế hiểm nghèo sau …………………………………………………, chính quyền cách mạng non trẻ đã vượt qua muôn vàn khó khăn, từng bước đẩy lùi giặc đói, ………………………………………..., giặc ngoại xâm.

**PHẦN II: TỰ LUẬN**

**Câu 1:** **Âm mưu của thực dân Pháp khi tấn công lên căn cứ địa Việt Bắc là gì?**

…………………………………………………………………………………………

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………….

**Câu 2: Em hãy nêu ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.**

…………………………………………………………………………………………

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………….…………………………………

**Câu 3:****Chiến thắng Biên giới thu – đông 1950 có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc kháng chiến chống Pháp?**

…………………………………………………………………………………………

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………….**Câu 4:** **Cuối bản tuyên ngôn Độc lập, Bác Hồ thay mặt nhân dân Việt Nam khẳng định điều gì?**

…………………………………………………………………………………………

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

**Câu 5**: **Nêu những khó khăn của nước ta sau Cách mạng tháng Tám?**

…………………………………………………………………………………………

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………….

**II/ ĐỊA LÍ**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất)**

**Câu 1:**  **Phần đất liền nước ta giáp với các nước:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trung Quốc, Lào, Thái Lan |  B. Lào, Trung Quốc, Cam-pu-chia |
| C. Lào, Thái Lan, Cam-pu-chia |  D. Trung Quốc, Thái Lan, Cam-pu-chia |

**Câu 2:** **Ở nước ta, dân cư tập trung đông đúc nhất ở:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. Vùng núi, cao nguyên | B. Ven biển và hải đảo |  C. Đồng bằng, ven biển |

**Câu 3:**  **Nối mỗi từ ở cột A với một từ ở cột B cho phù hợp.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A. Tên khoáng sản** |  | **B. Nơi phân bố** |
|   1. Dầu mỏ |  | a. Hà Tĩnh, Yên Bái, Thái Nguyên |
|   2. Bô-xít |  | b. Biển Đông |
|   3. Sắt |  | c. Tây Nguyên |
|   4. A-pa-tít |  | d. Quảng Ninh |
|   5. Than |  | e. Lào Cai |

**Câu 4:** **Tuyến đường sắt dài nhất nước ta là:**

 A. Huế - Đà nẵng                           B. Bắc - Nam

 C. Hà Nội - Đà Nẵng                       D. Đà Nẵng - Nha Trang

**Câu 5:**  **Nơi có hoạt động thương mại lớn nhất nước ta là:**

 A.  Đà Nẵng                            B.  Huế

 C. Vũng tàu                             D. TP. Hồ Chí Minh

**Câu 6:** **Nước ta có bao nhiêu dân tộc?**

       A. 45                      B. 54                                    C.   64                D.   53

**Câu 7**: **Lợn, gà và gia cầm nuôi nhiều ở vùng nào nước ta?**

    A.  Vùng núi       B. Ven biển             C. Đồng bằng                 D. Tất cả ý trên

**Câu 8: Nước ta có mật độ dân số như thế nào so với khu vực và thế giới?**

A. Rất cao                 B. Cao               C. Thấp                      D. Rất thấp

**Câu 9:Phần đất liền của nước ta nơi hẹp nhất là bao nhiêu km ?**

     A. 70km            B 80 km                 C. Chưa đầy 50 km              D 65 km

    **Câu 10:  Đặc điểm của sông ngòi  nước ta là:**

A. Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc.

B. Lượng nước sông ngòi nước ta thay đổi theo mùa và có nhiều phù sa .

C. Có ít sông lớn ,phân bố rông khắp cả nước.

D. Cả 3 ý điều đúng.

**Câu 11:**  **Đất nước ta gồm phần đất liền có đường bờ biển giống hình chữ gì?**

A. Hình chữ V           B. Hình chữ S

C. Hình chữ N D. Hình chữ T

**Câu 12 :**  **Nước ta có khí hậu như thế nào?**

A. Ôn đới            B. Nhiệt đới ẩm gió mùa

C. Hàn đới D. Nóng, ẩm

**Câu 13:**  **Nối cột A với cột B sao cho phù hợp.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A** |  | **B** |
| Dân cư nước ta phân bố : |  | Hợp lí giữa các vùng |
|  | Chưa hợp lí giữa các vùng |
|  | Đông đúc ở vùng núi |
|  | Thưa thớt ở đồng bằng |

**Câu 14 : Nối cột A với cột B sao cho phù hợp.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A** |  | **B** |
| Hoạt động sản xuất của ngành nông nghiệp nước ta là: |  | Trồng trọt.  |
|  | Trồng trọt và chăn nuôi. |
|  | Chăn nuôi gia súc gia cầm. |
|  | Săn bắt ngoài tự nhiên |

**Câu 15:** Điền các từ *(rừng; đồi núi)* vào chỗ chấm trong các câu sau cho phù hợp.

Trước đây nước ta có rất nhiều ……………… Do khai thác bừa bãi, hàng triệu héc-ta rừng đã trở thành đất trống, ……………………..…… trọc

**Câu 16:**  Điền các từ *(công nghiệp; sản phẩm)* vào chỗ chấm trong các câu sau cho phù hợp.

Nước ta có nhiều ngành ……………………….. và nghề thủ công, đã tạo ra nhiều …………………….. để sử dụng trong nước và xuất khẩu.

**PHẦN II: TỰ LUẬN**

**Câu 1:** **Vì sao thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm công nghiệp lớn nhất cả nước?** …………………………………………………………………………………………

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

**Câu 2: Điều kiện nào để phát triển ngành du lịch nước ta?**

…………………………………………………………………………………………

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

**Câu 3:** **Nêu đặc điểm chính của địa hình nước ta?**

…………………………………………………………………………………………

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

**Câu 4**: **Em hãy nêu vai trò của biển nước ta đối với sản xuất và đời sống.**

…………………………………………………………………………………………

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

**Câu 5: Sông ngòi nước ta có đặc điểm gì?**

…………………………………………………………………………………………

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………….…………………………………

…………………………………………………………………………………………

**III/ KHOA HỌC
PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất)**

**Câu 1: Chúng ta chỉ nên dùng thuốc khi:**

A. Thích ăn quà vặt, ăn cơm cảm thấy không ngon miệng.

B. Thời tiết thay đổi, cảm thấy mệt mỏi trong cơ thể.

C. Thấy người không được khỏe là dùng thuốc và không cần theo sự chỉ định của thầy thuốc.

D. Cần thiết, đúng thuốc, đúng cách, đúng liều lượng và dùng thuốc theo chỉ định của bác sĩ.

 **Câu 2: Tuổi dậy thì ở giai đoạn:**

A. Con gái khoảng từ 8 đến 15 tuổi. Con trai khoảng từ 11 đến 17 tuổi.

B. Con gái khoảng từ 9 đến 15 tuổi. Con trai khoảng từ 12 đến 16 tuổi.

C. Con gái khoảng từ 10 đến 15 tuổi. Con trai khoảng từ 13 đến 17 tuổi.

D. Con gái khoảng từ 11 đến 16 tuổi. Con trai khoảng từ 14 đến 18 tuổi.

**Câu 3: Giữa nam và nữ khác nhau về cấu tạo cơ quan nào?**

1. Cơ quan tiêu hóa. B. Cơ quan thần kinh.

 C. Cơ quan tuần hoàn. D. Cơ quan sinh dục.

**Câu 4: Tuổi dậy thì là gì?**

 A. Là tuổi mà cơ thể có nhiều biến đổi về thể chất.

 B. Là tuổi mà cơ thể có nhiều biến đổi về mặt tình cảm và mối quan hệ xã hội.

 C. Là tuổi mà cơ thể thích ăn, ngủ.

 D. Là tuổi mà cơ thể có nhiều biến đổi về mặt thể chất, tinh thần, tình cảm và mối quan hệ xã hội.

**Câu 5: Tại sao bệnh nhân sốt xuất huyết phải nằm màn cả ban ngày?**

1. Để tránh bị gió B. Để tránh bị muỗi vằn đốt

C. Để nhanh lành bệnh D. Để tránh lây bệnh

**Câu 6**: **Tác nhân gây ra bệnh sốt xuất huyết là gì?**

 A. Vi-rút B. Vi khuẩn C. Kí sinh trùng D. Côn trùng

**Câu 7**: **Em làm gì để phòng bệnh viêm gan A?**

A. Phải ngủ màn cả ban ngày và vệ sinh nhà cửa, xung quanh sạch sẽ

B. Ăn nhiều thịt cá và hoa quả

C. Ăn chín, uống nước đun sôi, rửa sạch tay trước khi ăn và sau khi đi đại tiện

D. Vệ sinh cá nhân sạch sẽ

**Câu 8: Trong các bệnh: sốt xuất huyết, viêm não, viêm gan A, AIDS, bệnh nào lây qua cả đường sinh sản và đường máu?**

 A-Sốt xuất huyết. B- Viêm gan A . C- AIDS. D- Viêm não .

**Câu 9: Tác nhân gây bệnh viêm não là:**

A. Do một loại kí sinh trùng gây ra, muỗi a- nô -phen là con vật trung gian gây bệnh

 B. Do một loại vi rút gây ra có trong máu, chim, chuột,…gây ra, muối là con vật trung gian truyền bệnh

 C. Do một loại vi rút gây ra, muỗi vằn là con vật trung gian truyền bệnh.

 D. Do môi trường sống bị ô nhiễm.

**Câu 10: Bạn không nên làm gì khi có kẻ muốn xâm hại mình**

1. Tránh ra xa để kẻ đó không đụng được đến người mình.
2. Bỏ đi chỗ khác ngay
3. Không dám kêu vì sợ và xấu hổ
4. Nhìn thẳng vào kẻ địch xâm hại mình và nói to hoặc hét to lên một cách kiên quyết: “Không được, dừng lại! Tôi kêu lên bây giờ!”

**Câu 11: Cần đối xử với người nhiễm HIV như thế nào?**

 A- Không nên xa lánh và phân biệt đối xử với họ.

 B- Xa lánh, không tiếp xúc.

 C- Tiếp xúc với họ nhưng phải đứng xa ra.

 D - Phải thường xuyên cho tiền họ.

**Câu 12: Cao su được sử dụng để làm gì ?**

A. Săm, lốp xe.

B. Làm một số đồ dùng trong nhà như: rổ, rá, thau, chén nhựa.

C. Làm các chi tiết của một số đồ điện, máy móc và đồ dùng trong gia đình.

D. Cả ý A và ý C

**Câu 13**: **Cao su có những tính chất gì ?**

A. Cao su có tính đàn hồi tốt, ít biến đổi khi gặp nóng, lạnh

B. Cách nhiệt, cách điện, không tan trong nước, tan trong một số chất lỏng khác

C. Cao su có tính đàn hồi tốt; cách điện; không tan trong nước, tan trong một số chất lỏng khác

D. Cả ý A và B

 **Câu 14: Các vật liệu tạo thành bê tông cốt thép:**

A. Xi măng, cát, sỏi (hoặc đá) trộn đều với nước đổ vào các khuôn có cốt thép.

B. Xi măng trộn với cát và nước đổ vào các khuôn có cốt thép.

C. Xi măng, sỏi (hoặc đá) trộn đều với nước đổ vào các khuôn có cốt thép.

D. Xi măng, cát, sỏi (hoặc đá) trộn đều đổ vào các khuôn có cốt thép.

**Câu 15. Những đồ dùng làm bằng chất dẻo :**

 A- Áo, khăn, giày da, mũ. B- Áo mưa, bàn gỗ, ghế nhựa.

 C- Cốc nhựa, bàn nhựa, dép nhựa. D- Cốc thuỷ tinh, rổ, thau, nồi.

**Câu 16: Kim loại đồng được chế tạo từ nguồn (nguyên liệu) nào trong tự nhiên:**

1. Quặng đồng C. Thiên thạch
2. Quặng đồng lẫn với một số chất khác. D. Trái đất

 **Câu 17: Quan sát các vật bằng đồng và hợp kim của đồng xung quanh em và cho biết đồng và hợp kim của đồng được sử dụng để làm gì?**

 **A. Làm bàn ghế, đồ mĩ nghệ B. Làm đường ray tàu hỏa**

 **C. Làm đường dây điện, nhạc cụ, đúc tượng D. Làm vỏ đồ hộp.**

**Câu 18: Ý nào dưới đây không phải là ứng dụng của thủy tinh trong cuộc sống?**

 **A. Làm chai, lọ trong phòng thí nghiệm, đồ dùng y tế.**

 **B. Làm kính xây dựng. kính máy ảnh, ống nhòm.**

 **C. Làm vật liệu trang trí.**

 **D. Làm chi tiết của đồ điện.**

 **Câu 19: Tính chất nào sau đây không phải là tính chất của thủy tinh chất lượng cao:**

1. Rất trong B. Bền, khó vỡ

C. Chịu được nóng, lạnh. D. Có ánh kim.

**Câu 20:** **Trong tự nhiên, sắt có ở đâu?**

A. Thiên thạch và hợp kim B. Quặng sắt và quạng nhôm

C. Quặng sắt và hợp kim D. Thiên thạch và quặng sắt

**II. PHẦN TỰ LUẬN:**

**Câu 1:** **Nêu cách dùng thuốc an toàn?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 2:** **Nêu một số điểm cần lưu ý để phòng tránh bị xâm hại.** ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………................................................…………………….……… ………………………………………………………………………………………………………………………................................................…………………….………

………………………………………………………………………………………………………………………................................................…………………….………

**Câu 3: Em hãy kể các giai đoạn phát triển của con người từ lúc mới sinh đến tuổi dậythì? Nêu đặc điểm của tuổi dậy thì?**

………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………................................................…………………….………

**Câu 4: Nêu biểu hiện của bệnh sốt xuất huyết?**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………................................................…………………….………

**Câu 5: Tác nhân gây ra bệnh sốt rét là gì? Nêu cách phòng bệnh sốt rét?**

………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………

**Câu 6**: **Nhôm có những tính chất gì? Kể tên một số đồ dùng được làm bằng nhôm?**

………………………………………………………………………………………………………………………................................................…………………….………

………………………………………………………………………………………………………………………................................................…………………….………

………………………………………………………………………………………………………………………................................................…………………….………